

Lĩnh vực Viễn thông và Internet	
Thủ tục	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
- Trình tự thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng gửi một bộ hồ sơ tới cơ quan cấp giấy chứng nhận (Sở Thông tin và Truyền thông hoặc UBND Quận, Huyện). - Cơ quan cấp giấy chứng nhận chủ trì xem xét tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. - Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân và cơ quan cấp giấy đăng ký kinh doanh biết.
- Cách thức thực hiện;	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại cơ quan cấp giấy chứng nhận; - Sử dụng dịch vụ bưu chính.
- Thành phần, số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận; - Bản sao có chứng thực giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; - Bản sao chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân; - Bản sao chứng thực chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp. <p>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
- Thời hạn giải quyết:	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh, thành phố căn cứ tình hình địa phương quy định cơ quan thực hiện Thủ tục hành chính như sau:</p> <p>+ Sở Thông tin và Truyền thông;</p>

	<p>+ Hoạch UBND Quận, Huyện.</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Thông tin và Truyền thông hoặc UBND Quận, Huyện</p> <p>d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không</p>
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (theo Mẫu 01a/GCN và Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư 23/2013/TT-BTTTT).
- Lệ phí (nếu có):	Theo quy định của Bộ Tài chính
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):	<p>- Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 02a/ĐĐN- Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013;</p> <p>- Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng Theo Mẫu số 02b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.</p>
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	<p>Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây (Khoản 2 Điều 35 Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư 23/2013/TT-BTTTT):</p> <p>a) Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.</p> <p>b) Địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cách cổng trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 200 m trở lên. Quy định về khoảng cách từ địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng các trường học được áp dụng và được hiểu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú; - Được hiểu là chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của trường và trung tâm nêu tại Điểm a Khoản 2 Điều 5

	<p>Thông tư 23/2013/TT-BTTTT.</p> <p>c) Có biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh. Ngoài ra, cần thêm các thông tin khác như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là đại lý Internet, thêm các thông tin quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 9 Nghị định 72/2013/NĐ-CP. - Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp, thêm các thông tin quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 9 Nghị định 72/2013/NĐ-CP”. <p>d) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 50 m² tại các khu vực đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I, loại II, loại III; tối thiểu 40 m² tại các đô thị loại IV, loại V; tối thiểu 30 m² tại các khu vực khác theo hướng dẫn của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>đ) Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy.</p> <p>e) Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an.</p> <p>g) Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.</p>
<p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viễn thông năm 2009; - Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Thông tư 23/3013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.